

Số: 471 /TB-TCHQ

Hà Nội, ngày 21 tháng 01 năm 2019

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Luật Hải quan số 54/2014/QH13 ngày 23 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 08/2015/NĐ-CP ngày 21 tháng 01 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Hải quan về thủ tục hải quan, kiểm tra, giám sát, kiểm soát hải quan;

Căn cứ Thông tư số 14/2015/TT-BTC ngày 30/01/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phân loại hàng hóa, phân tích để phân loại hàng hóa, phân tích để kiểm tra chất lượng, kiểm tra an toàn thực phẩm; Thông tư số 65/2017/TT-BTC ngày 27/6/2017 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Chi Cục Kiểm định Hải quan 2 tại thông báo số 1048/TB-KĐ2 ngày 25/6/2018, công văn số 558/KĐHQ-KĐ ngày 21/12/2018 của Cục Kiểm định Hải quan và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Chế phẩm nước xốt Yakiniku No Tare Hot, 300gr/chai, 12 chai/thùng. SX: 03/2018, HSD: T03/2019 (Mục 4).
2. Đơn vị xuất khẩu/nhập khẩu: Công ty TNHH Thực phẩm sạch thương mại T&P; Địa chỉ: Số 25, Phố Gia Quất, Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội; mã số thuế: 0105957237.
3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10199567292/A11 ngày 08/5/2018 tại Chi cục HQ CK Cảng Đình Vũ (Cục Hải quan TP.Hải Phòng).
4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Chế phẩm nước xốt dạng lỏng sệt, không đồng nhất có thành phần chính từ nước tương, bột đậu tương, đường, chất béo, muối, hạt vừng, vị cay,...thường dùng làm nước xốt ướp thịt và các món ăn, đóng gói 300g/chai.
5. Kết quả phân loại:
Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Chế phẩm nước xốt dạng lỏng sệt, không đồng nhất có thành phần chính từ nước tương, bột đậu tương, đường, chất béo, muối, hạt vừng, vị cay,...thường dùng làm nước xốt ướp thịt và các món ăn, đóng gói 300g/chai.

Thuộc nhóm **21.03** “Nước xốt và các chế phẩm làm nước xốt; đồ gia vị hỗn hợp và bột canh hỗn hợp; bột mịn và bột thô từ hạt mù tạt và mù tạt đã chế biến”, phân nhóm **2103.90** “- Loại khác”, phân nhóm “- - Nước xốt và các chế phẩm làm nước xốt”, mã số **2103.90.13** “- - - Nước xốt loại khác” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành. /.

Nơi nhận: *JW*

- Tổng cục trưởng (để b/cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để t/hiện);
- Chi cục HQ CK Cảng Đình Vũ (Cục Hải quan TP.Hải Phòng);
- Cục KĐHQ và các Chi cục trực thuộc (để t/hiện);
- Công ty TNHH Thực phẩm sạch thương mại T&P (Số 25, Phố Gia Quất, Thượng Thanh, Long Biên, Hà Nội);
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-PL-Hiền (3b). *m*



KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG

Thái
Nguyễn Dương Thái